

NGHỊ QUYẾT

**Quy định chế độ hỗ trợ chi phí mua, lắp đặt thiết bị
giám sát hành trình tàu cá trên địa bàn tỉnh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN
KHÓA XI, KỲ HỌP THỨ 7 (CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 08 tháng 12 năm 2015;

Căn cứ Luật Thủy sản ngày 21 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 26/2019/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thủy sản;

Xét Tờ trình số 1536/TTr-UBND ngày 20 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chế độ hỗ trợ chi phí mua, lắp đặt thiết bị giám sát hành trình tàu cá trên địa bàn tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 32/BC-HĐND ngày 20 tháng 5 năm 2022 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định chế độ hỗ trợ chi phí mua, lắp đặt thiết bị giám sát hành trình tàu cá trên địa bàn tỉnh như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh:

Nghị quyết này quy định chế độ hỗ trợ chi phí mua, lắp đặt thiết bị giám sát hành trình cho tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 m trở lên trên địa bàn tỉnh.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Các chủ sở hữu tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 m trở lên.

b) Các cơ quan, đơn vị thực hiện quản lý nhà nước, các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

3. Nguyên tắc hỗ trợ:

a) Hỗ trợ chi phí mua, lắp đặt thiết bị giám sát hành trình cho chủ tàu cá là hỗ trợ sau đầu tư.

b) Mỗi tàu cá chỉ được hỗ trợ một lần.

c) Đảm bảo kịp thời, công khai, minh bạch, công bằng và đúng quy định. Thực hiện việc hỗ trợ chặt chẽ, đúng đối tượng, tránh trường hợp lợi dụng chính sách để trục lợi.

4. Nội dung và mức hỗ trợ:

Hỗ trợ chi phí mua, lắp đặt thiết bị giám sát hành trình tàu cá. Mức hỗ trợ 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) cho mỗi tàu cá.

5. Điều kiện hỗ trợ:

Chủ tàu được hưởng chế độ hỗ trợ phải đáp ứng đồng thời các điều kiện:

a) Tàu cá có chiều dài lớn nhất từ 15 mét trở lên đăng ký tại Bình Thuận, có đầy đủ các loại giấy tờ sau: Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá; Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật còn hiệu lực; Giấy phép khai thác thủy sản còn hiệu lực.

b) Là thành viên tổ đội hoặc nghiệp đoàn nghề cá hoặc hợp tác xã khai thác thủy sản; không vi phạm về khai thác bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định (khai thác IUU).

c) Thiết bị giám sát hành trình lắp đặt trên tàu cá nằm trong danh mục các thiết bị giám sát hành trình được Tổng cục Thủy sản thẩm định và thông báo; thiết bị giám sát hành trình phải là thiết bị mới 100% tại thời điểm lắp đặt và phải đáp ứng yêu cầu của thiết bị giám sát hành trình lắp đặt trên tàu cá quy định tại khoản 1 Điều 44 Nghị định số 26/2019/NĐ-CP của Chính phủ.

d) Có cam kết quản lý, sử dụng thiết bị giám sát hành trình theo đúng quy định.

6. Hồ sơ, trình tự, thủ tục hỗ trợ:

a) Về hồ sơ:

- Đơn đề nghị hỗ trợ chi phí mua, lắp đặt thiết bị giám sát hành trình (Theo mẫu tại phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này);

- Bản sao các giấy tờ: Giấy CMND/CCCD của chủ tàu; Giấy chứng nhận đăng ký tàu cá; Giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật còn hiệu lực; Giấy phép khai thác thủy sản còn hiệu lực; Quyết định tham gia tổ đội hoặc nghiệp đoàn nghề cá, hoặc hợp tác xã khai thác thủy sản;

- Hợp đồng mua bán thiết bị giám sát hành trình giữa chủ tàu và đơn vị cung cấp; biên bản kiểm tra lắp đặt thiết bị giám sát hành trình trên tàu cá đã được kích hoạt trên hệ thống giám sát tàu cá.

b) Trình tự, thủ tục hỗ trợ:

- Chủ tàu nộp một bộ hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính đến Chi cục Thủy sản.

- Trường hợp hồ sơ đầy đủ hợp lệ, trong thời hạn 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ, Chi cục Thủy sản tổ chức thẩm định và lập biên bản tổng hợp kết quả thẩm định đối với từng trường hợp đủ điều kiện hỗ trợ gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt số tiền hỗ trợ cho chủ tàu. Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, trong thời hạn 02 ngày làm việc, Chi cục Thủy sản thông báo bằng văn bản cho chủ tàu biết để bổ sung.

- Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Tờ trình của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ cho chủ tàu.

- Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Quyết định phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm thủ tục gửi Kho bạc Nhà nước chuyển tiền hỗ trợ vào tài khoản của chủ tàu, đồng thời có văn bản thông báo cho chủ tàu.

7. Kinh phí và thời gian thực hiện hỗ trợ:

a) Kinh phí thực hiện: Ngân sách tỉnh đảm bảo và được bố trí trong dự toán ngân sách của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

b) Thời gian hỗ trợ: Thực hiện hỗ trợ đến ngày 31 tháng 12 năm 2023 (tính theo thời điểm nhận hồ sơ).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả thực hiện, kết quả thanh quyết toán để HĐND tỉnh xem xét tại kỳ họp thường lệ giữa năm 2024.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận khóa XI, kỳ họp thứ 7 (chuyên đề) thông qua ngày 25 tháng 5 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày 06 tháng 6 năm 2022./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban công tác Đại biểu-UBTV Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh,
Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Bình Thuận;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành và đoàn thể tỉnh;
- Các Văn phòng: Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước Bình Thuận;
- HĐND và UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cổng thông tin điện tử Chính phủ;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT. (CTHĐ.08) Duy

CHỦ TỊCH

Nguyễn Hoài Anh

PHỤ LỤC
MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ

(Kèm theo Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐND ngày 25 tháng 05 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Thuận)

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ CHI PHÍ MUA, LẮP ĐẶT THIẾT BỊ
GIÁM SÁT HÀNH TRÌNH TRÊN TÀU CÁ**

Kính gửi: Chi cục Thủy sản Bình Thuận

Tên chủ tàu cá:.....
 Người đại diện (nếu là tổ chức):..... Chức danh:.....
 Số CMND/CCCD:.....; ngày cấp:.....; nơi cấp.....
 Địa chỉ: Điện thoại:
 Số tài khoản của chủ tàu tại Ngân hàng.....

Số đăng ký tàu cá: BTh-.....-TS, Chiều dài (L_{max} , m).....

Công suất máy chính (KW):; Nghề hoạt động:

Đề nghị hỗ trợ tiền mua, lắp đặt thiết bị giám sát hành trình cho tàu cá:

Thông tin về thiết bị giám sát hành trình đã lắp đặt:

- Loại thiết bị:.....; Ký hiệu:.....

- Mã thiết bị (số ID):.....; Nhà sản xuất:.....

Số tiền đề nghị hỗ trợ: 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Cam kết của chủ tàu: quản lý, sử dụng thiết bị giám sát hành trình lắp đặt trên tàu cá theo đúng quy định.

Tôi xin cam đoan những nội dung trong đơn này là đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

....., ngày.....tháng.....năm.....

**Xác nhận của UBND xã, phường,
thị trấn**
(Ký tên, đóng dấu)

Chủ tàu
(Ký, ghi rõ họ tên, nếu tổ chức phải đóng dấu)